**NHÓM CÔNG NGHỆ THCS NẬM NHÙN**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Trường:………………………….Tổ:…………………**  **Họ và tên GV:…………………** |  |

**Ngày soạn:……………………..**

**Ngày giảng:…………………….**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Bài** | **Yêu cầu cần đạt** | **Hướng dẫn thực hiện** |
| **1** | CHỦ ĐỀ: **SẢN XUẤT ,CHẾ BIẾN VÀ DỰ CHỮ THỨC ĂN CHO VẬT NUÔI** | ***Về kiến thức:*** - Nêu được tiêu chuẩn phân loại thức ăn vật nuôi  - Xác định được ý nghĩa của việc phân loại thức ăn giàu protein hay giàu gluxit hay thuộc thức ăn thô.  - Trình bày được phương pháp sản xuất thức ăn giàu protein, giàu gluxit và thức ăn thô, xanh;  - Nêu được mục đích của chế biến thức ăn, dự trữ thức ăn đối với vật nuôi.  **2. Kỹ năng:**  - Rèn luyện sự quan sát và nhận biết trong thực tiễn chăn nuôi.  - Nhận biết được các loại thức ăn cho vật nuôi  - Nhận biết được chất dinh dưỡng trong thức ăn của vật nuôi  - Hình thành kĩ năng nhận biết thức ăn ,cách chế biến và dự chữ thức ăn cho từng loại vật nuôi  - Xây dựng được quy trình sản xuất ,chế biến và dự trữ thức ăn cho vật nuôi đạt chất lượng và hiệu quả cao | Dạy cả bài |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**TÊN BÀI DẠY: SẢN XUẤT ,CHẾ BIẾN VÀ DỰ CHỮ THỨC ĂN CHO VẬT NUÔI**

**Môn học/Hoạt động giáo dục: Công nghệ; Lớp: 7**

**Thời lượng: 02 tiết**

**I. MỤC TIÊU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phẩm chất, năng lực** | **Yêu cầu cần đạt** | **STT của YCCĐ** |
| **1. Năng lực đặc thù** | | |
| Nhận thức công nghệ | - Nhận biết được các loại thức ăn cho vật nuôi | (1) |
| - Nhận biết được chất dinh dưỡng trong thức ăn của vật nuôi | (2) |
| - Nhận biết ý nghĩa của các loại thức ăn đối với sức khỏe vật nuôi  - Có ý thức tiết kiệm, biết cách bảo quản và chế biến một số thức ăn vật nuôi. | (3) |
| Sử dụng công nghệ | - Hình thành kĩ năng nhận biết thức ăn ,cách chế biến và dự chữ thức ăn cho từng loại vật nuôi | (4) |
| - Rèn luyện sự quan sát và nhận biết trong thực tiễn chăn nuôi. | (5) |
| **2. Năng lực chung** | | |
| Năng lực giao tiếp và hợp tác | - Phân công nhiệm vụ nhóm rõ ràng, phối hợp để hoàn thành tốt các nhiệm vụ | (6) |
| Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo | - Xây dựng được quy trình sản xuất ,chế biến và dự trữ thức ăn cho vật nuôi đạt chất lượng và hiệu quả cao | (7) |
| **3. Phẩm chất chủ yếu** | | |
| Phẩm chất chăm chỉ | - Có ý thức chăm chỉ trong học tập, lao động | (8) |
| Phẩm chất trách nhiệm | - Tích cực tham gia các hoạt động học tập,lao động | (9) |

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

- Bài giảng điện tử, SGK, bút lông, băng keo, kéo, thẻ hình ảnh các loại thức ăn vật nuôi, bảng đánh giá nhóm, , bộ tranh ảnh các loại

- Phiếu học tập số 1, số 2, số 3

**2. Chuẩn bị của học sinh**

- Giấy A0, SGK, vở viết, bút,…

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động học**  (Thời gian) | **Mục tiêu**  (STT yêu cầu cần đạt) | **Nội dung dạy học**  **trọng tâm** | **Phương pháp, kĩ thuật dạy học** | **Phương án đánh giá** |
| **Hoạt động 1.**  **Khởi động**  (10phút) | (1)  (8)  (9) | Các loại thức ăn giàu protein,giàu gluxit,thức ăn thô | Trực quan, vấn đáp |  |
| **Hoạt động 2.Tìm tòi, khám phá, giải quyết vấn đề**  ( 65 phút) |  |  |  |  |
| **2.1. Tìm hiểu các phương pháp sản xuất thức ăn** (15 phút) | (1)  (3)  (8)  (9) | Các phương pháp sản xuất thức ăn | Dạy học theo nhóm  Kĩ thuật khăn trải bàn | HS tự đánh giá. HS các nhóm đánh giá nhau  GV đánh giá bằng phiếu đánh giá hoạt động nhóm |
| **2.2. Tìm hiểu các phương pháp chế biến thức ăn** (20 phút) | (2)  (3)  (6)  (8)  (9) | Các phương pháp chế biến thức ăn | Làm việc theo nhóm, thuyết trình | HS tự đánh giá. HS các nhóm đánh giá nhau  GV đánh giá bằng phiếu đánh giá hoạt động nhóm |
| **2.3. Tìm hiểu về các phương pháp dự chữ thức ăn** (30 phút) | (4)  (5)  (6)  (7)  (8)  (9) | Các phương pháp dự chữ thức ăn | Dạy học giải quyết vấn đề.  Kĩ thuật phòng tranh | HS tự đánh giá. HS các nhóm đánh giá nhau  GV đánh giá bằng phiếu đánh giá hoạt động nhóm |
| **Hoạt động 3.**  **Luyện tập, vận dụng**  (10 phút) | (1)  (6)  (8)  (9) | Bài tập | Dạy học theo nhóm  Kĩ thuật khăn trải bàn | HS tự đánh giá. HS các nhóm đánh giá nhau  GV đánh giá bằng phiếu đánh giá hoạt động nhóm |
| **Hoạt động 4.**  **Mở rộng**  (5 phút) | (1)  (2)  (3)  (4)  (5) | Trình chiếu hình ảnh ,video một số cơ sở sản xuất ,chế biến và dự trữ thức ăn | Dạy học trực quan. |  |

**B. CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |
| --- |
| **Hoạt động 1. Khởi động** (10 phút)  **1. Mục tiêu:**(1), (8), (9)  **2. Tổ chức hoạt động**  **- Chuyển giao nhiệm vụ học tập:** HS chuẩn bị phiếu học tập số 01  **- Thực hiện nhiệm vụ học tập:** GV Trình chiếu hình ảnh ,video một số cơ sở sản xuất ,chế biến và dự trữ thức ăn .  HS vừa xem trình chiếu vừa ghi lại tên các loại thức ăn dùng để chế biến, dự trữ cho vật nuôi.  **- Báo cáo kết quả nhiệm vụ học tập**  + GV đưa ra đáp án  + HS chủ động kiểm tra đã trả lời được bao nhiêu câu đúng  **3. Sản phẩm học tập**  - Bảng ghi tên các phương pháp sản xuất, phương pháp chế biến và dự trữ thức ăn cho vật nuôi của từng cá nhân trên giấy A5 (phiếu học tập số 1, số 2, số 3)  **4. Phương án đánh giá**  - HS tự nhận xét kết quả trả lời của mình |
| **Hoạt động 2. Hình thành kiến thức, giải quyết vấn đề**(65 phút)  **2.1. Tìm hiểu cách phân loại thức ăn** (15 phút)  **1. Mục tiêu:**(1), (3), (8), (9)  **2. Tổ chức hoạt động**  **- Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  + Giáo viên chia lớp thành 6 nhóm, phân vai cụ thể các công việc của từng thành viên trong nhóm (trên giấy A4): nhóm trưởng, thư kí, người thuyết trình, người quản lý thời gian (vai trò sẽ luân phiên ở các hoạt động sau)  + Giáo viên phát giấy A0, thẻ hình ảnh các loại thức ăn vật nuôi cho mỗi nhóm.  **- Thực hiện nhiệm vụ học tập:**  + HS tự viết ý trả lời của mình trước ra giấy khi thảo luận với nhóm  + Thư ký nhóm tổng hợp các ý kiến cá nhân của nhóm để báo cáo  **- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  Đại diện nhóm báo cáo và giải thích  **3. Sản phẩm học tập**  - Bảng báo cáo kết quả làm việc nhóm (phiếu học tập số 1, số 2, số 3)  **4. Phương án đánh giá**  - Nhóm nhận xét chéo  - HS nghe nhận xét và rút kinh nghiệm  **-** Gv: Nhận xét , kết luận |
| **Hoạt động 3. Luyện tập, vận dụng**( 10 phút)  **1. Mục tiêu:** Chốt lại nội dung kiến thức chính, trọng tâm của bài học.  **2. Tổ chức hoạt động**  Giáo viên chia lớp thành các nhóm Giáo viên phát giấy A0, phiếu bài tập cho các nhóm.  **3. Sản phẩm học tập**  - Các em học sinh trình bày các phiếu học tập mà giáo viên cho  - giáo viên chốt lại . kết luận  **4. Phương án đánh giá**  - Học sinh đánh giá chéo. Giáo viên kết luận cuối cùng và chốt kiến thức |
| **Hoạt động 4. Mở rộng**( 5 phút)  **Mục tiêu:** (1) (6) (8) (9)  **2. Tổ chức hoạt động**  Giáo viên phát phiếu học tập cho học sinh  **3. Sản phẩm học tập**  **-** Bảng kết quả phiếu học tập mà giáo viên yêu cầu học sinh thực hiện  **4. Phương án đánh giá**  - Nhóm nhận xét chéo  - HS nghe nhận xét và rút kinh nghiệm  **-** Gv: Nhận xét , kết luận |

**IV. Hồ sơ dạy học**

**A. Nội dung dạy học cốt lõi**

1. Mục đích của sản xuất chế biến và dự trữ thức ăn đối với vật nuôi

2. Các phương pháp sản xuất chế biến và dự trữ thức ăn cho vật nuôi

**B. Các hồ sơ khác**

- Các phiếu học tập ,tranh ảnh ,giấy tờ phục vụ bài dạy